

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 04 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2023/TLST-TCDS ngày 28 tháng 02 năm 2023, Về việc: Tranh chấp quyền sử dụng đất, giữa:

- Nguyên đơn Nông Văn S, sinh ngày 13/3/1970

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

- Bị đơn Nông Văn M, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Triệu Thị C, sinh ngày 29/4/1974

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

+ Bà Đinh Thị H, sinh ngày 25/6/1972

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn Nông Văn S, sinh ngày 13/3/1970

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

- Bị đơn Nông Văn M, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Triệu Thị C, sinh ngày 29/4/1974

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

+ Bà Đinh Thị H, sinh ngày 25/6/1972

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về phần đất:

Trên thực tế ông Nông Văn S, bà Triệu Thị C là người sử dụng và quản lý thửa đất thửa đất số 64, tờ bản đồ số 02 UBND huyện Thạch An cấp ngày 14/4/2006 cho ông Nông Văn M, bà Đinh Thị . Các bên đương sự tự thỏa thuận thống nhất và đề nghị Tòa án công nhận như sau: Chuyển đổi tên người sử dụng thửa đất trong GCNQSDĐ đối với thửa đất số 64, tờ bản đồ số 02 UBND huyện Thạch An cấp ngày 14/4/2006 đúng với người quản lý, sử dụng thực tế. Chuyển từ tên ông Nông Văn M, bà Đinh Thị sang tên Nông Văn S, Triệu Thị C.

- Về án phí:

Nguyên đơn Nông Văn S là người thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 120/GCN-HN.HCN ngày 02/3/2022 của UBND xã Đức Thông, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Ông Nông Văn S thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Xác nhận ông Nông Văn S đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0001013 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An do vậy ông Nông Văn S được hoàn trả lại 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Vũ Hoàng

